

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày: 24/01/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Phấn;
2. Ông Nguyễn Minh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2017, tại hội trường Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Xuân Tiến, huyện Trường, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2017/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Thanh T, sinh ngày 06/10/1994; Sinh, trú quán: Xóm 3, xã T, huyện Tr, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Ngô Huy H, sinh năm 1960 và bà Lương Thị Ph, sinh năm 1971; Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/02/2016, bị Chủ tịch UBND xã T xử phạt hành chính về hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, hình thức phạt tiền 2.000.000đ, bị cáo chấp hành xong ngày 14/4/2016.

Bị cáo ra đầu thú, hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ngô Thanh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trường truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Là công dân xã T, Ngô Thanh T đã đủ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự. Tháng 12/2015, T nhận được Lệnh khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2016 của Ban chỉ huy quân sự huyện Tr và đã đi khám tuyển. Ngày 19/01/2016, T đã nhận được thông báo đủ sức khỏe trúng tuyển nghĩa vụ quân sự và sẵn sàng nhập ngũ năm 2016 của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T. Ngày 28/01/2016, có Lệnh gọi nhập ngũ số 86/QS, yêu cầu T phải có mặt tại Nhà văn hóa huyện Tr vào ngày 23/02/2016 để nhập ngũ. Sau khi nhận được Lệnh gọi nhập ngũ T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/02/2016, UBND xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính về việc T

không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ. Ngày 28/02/2016, Chủ tịch UBND xã T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10A đối với Ngô Thanh T về hành vi không chấp hành Lệnh gọi nhập ngũ với số tiền phạt 2.000.000đ.

Thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự và chỉ tiêu giao quân năm 2017 của UBND huyện Xuân Trường, ngày 18/11/2016, có lệnh số 868/L - BCH gọi công dân Ngô Thanh T khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự và thông báo cho T có mặt tại Trạm y tế xã Xuân T, huyện Tr vào sáng ngày 15/12/2016 để khám tuyển. T đã nhận lệnh, nhưng đến ngày 10/12/2016, T đã bỏ đi khỏi địa phương nên ngày 15/12/2016, T không có mặt tại Trạm y tế xã T để thực hiện lệnh khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực Quốc phòng cơ yếu. Ngày 16/12/2016, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T đến gia đình T giao trách nhiệm cho gia đình thông báo và tìm T về để thực hiện việc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự vào ngày 19/12/2016, song T không về và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 07/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tr đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Thanh T về tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự” và ra lệnh truy nã đối với T .

Cáo trạng số 03/CT-VKS, ngày 13/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố Ngô Thanh T về tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 259 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Ngô Thanh T phạm tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự”; Áp dụng khoản 1 Điều 259; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt Ngô Thanh T từ 04 đến 05 tháng tù.

Bị cáo khai nhận tội và không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở xác định: Ngô Thanh T đã trúng tuyển nghĩa vụ quân sự và sẵn sàng nhập ngũ năm 2016 và đã nhận được Lệnh gọi nhập ngũ, nhưng đến ngày nhập ngũ ngày 23/02/2016, T không có mặt đúng thời gian địa điểm đã ghi trong lệnh mà bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/02/2016, UBND xã T đã lập biên xác minh và biên bản vi phạm hành chính đối với Ngô Thanh T về việc không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ - Hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ của Ngô Thanh T đã vi phạm Điều 4 Luật nghĩa vụ quân sự; Căn cứ theo Điều 7 Nghị định 120/2013/NĐ - CP, ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu - Ngày 28/02/2016, Chủ tịch UBND xã T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10A/QĐ - UBND đối với Ngô Thanh T , mức tiền

phạt là 02 triệu đồng. Việc xử phạt này là có căn cứ và đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 38; 58; 59; 66; 67 và 68 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự và chỉ tiêu giao quân năm 2017 của UBND huyện Xuân Trường, ngày 18/11/2016, có lệnh số 868/L - BCH gọi công dân Ngô Thanh T khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; T đã nhận lệnh, nhưng đến ngày 15/12/2016 là ngày khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, T không có mặt đúng thời gian địa điểm đã ghi trong lệnh để thực hiện lệnh khám tuyển mà bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 15/12/2016, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T. Mặc dù vậy, ngày 16/12/2016, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T tạo điều kiện cho T một cơ hội nữa, đã đến và giao trách nhiệm cho gia đình T thông báo và tìm T về để thực hiện việc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự vào ngày 19/12/2016. Ngày 18/12/2016, T đã về nhà, song ngày 19/12/2016 vẫn không chấp hành nội dung giao trách nhiệm của Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã T mà tiếp tục bỏ trốn khỏi địa phương. Hành vi không chấp hành lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của T được quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật nghĩa vụ quân sự; Khoản 3 Điều 8 Luật nghĩa vụ quân sự quy định: *“Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự là hành vi không chấp hành lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự, lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu”*.

Khoản 1 Điều 259 Bộ luật hình sự quy định về tội trốn tránh nghĩa vụ quân sự: *“Người nào không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng ký nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm”*.

Đây là quy định chung cho tất cả các hành vi vi phạm pháp luật của việc thực hiện nghĩa vụ quân sự bao gồm cả hành vi không chấp hành việc gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Việc gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự là một trong các bước của quá trình gọi công dân nhập ngũ. Do Ngô Thanh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự nên lần vi phạm này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 259 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Ngô Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về an ninh quốc phòng, một lĩnh vực đặc biệt quan trọng của đất nước. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là việc bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời còn bảo vệ an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, cuộc sống bình yên cho nhân dân. Đây là sự nghiệp của toàn dân, chính vì vậy mà Nhà nước ta đã quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân đối với việc thực hiện nghĩa vụ quân sự trong rất nhiều văn bản pháp luật: Tại Điều 45 Hiến pháp năm 2013 quy định: *“1. Bảo vệ Tổ Quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân; 2. Công dân phải thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân”*; Tại Điều 4 Luật nghĩa vụ quân sự quy định *“Nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ vẻ vang của công dân phục vụ trong Quân đội nhân dân...Công dân trong độ tuổi thực*

hiện nghĩa vụ quân sự, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ học vấn, nghề nghiệp, nơi cư trú phải thực hiện nghĩa vụ quân sự...”. Được thực hiện nghĩa vụ quân sự và một vinh dự lớn của công dân bởi không chỉ là việc bảo vệ Tổ Quốc mà còn là tiếp nối truyền thống tốt đẹp dân tộc ta. Đất nước có được như ngày hôm nay đã không biết bao nhiêu thế hệ cha ông chúng ta phải đổ xương máu để đánh bại kẻ thù cướp nước, chống lại các thế lực thù địch. Hàng năm, vào mỗi kỳ tuyển quân, trên các phương tiện thông tin đại chúng đều tuyên truyền cho người dân biết quy định của pháp luật về thực hiện nghĩa vụ quân sự. Không phải bất cứ công dân nào cũng có đủ điều kiện để được thực hiện quyền và nghĩa vụ thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc, bị cáo may mắn đã có đủ điều kiện để thực hiện quyền và nghĩa vụ thiêng liêng này nhưng lại không chấp hành, khi được tạo điều kiện để thực hiện lại quyền này thì bị cáo một lần nữa lại không chấp hành, điều này chứng tỏ sự coi thường pháp luật và thiếu ý thức của bị cáo. Bản thân bị cáo là người có năng lực hành vi đầy đủ, có khả năng nhận thức về hành vi của mình nên hiểu rất rõ những điều mà pháp luật đã quy định nhưng lại không chọn con đường vinh quang mà chọn con đường lao lý để phải trả giá bằng việc đứng trước vành móng ngựa như ngày hôm nay. Đây cũng là bài học cảnh tỉnh thế hệ trẻ, phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật và phải ý thức được quyền và nghĩa vụ thiêng liêng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Thanh T không có tiền án, lần vi phạm thứ hai là tình tiết định tội nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Trốn tránh nghĩa vụ quân sự”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 259; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T 04 tháng tù; Quyết định bắt và tạm giam bị cáo tại phiên tòa để bảo đảm cho việc thi hành án; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.
3. Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã T: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thi